

**CHỈ THỊ**  
**Về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội  
và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025**

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tình hình quốc tế, khu vực vẫn đang trong giai đoạn nhiều biến động với những thay đổi sâu sắc về kinh tế, chính trị, xã hội, khó khăn, thách thức ngày càng phức tạp, khó lường hơn.

Tiếp tục kế thừa, phát huy các kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, yếu kém, tạo tiền đề thuận lợi cho phát triển KTXH năm 2025 và những năm tiếp theo; triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2025, Chủ tịch UBND Thành phố chỉ thị các sở, ban ngành, UBND quận, huyện, thị xã, các Tổng công ty trực thuộc Thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng ngân sách Nhà nước (NSNN) triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2025, Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2025-2027 với quyết tâm cao nhất, quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Kế hoạch 5 năm 2021-2025 theo các nghị quyết của Đảng bộ và HĐND Thành phố; nội dung cụ thể như sau:

**A. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2025**

**I. YÊU CẦU**

**1. Đánh giá Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024**

a) Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo các nghị quyết, kết luận của Thành ủy, các nghị quyết của HĐND Thành phố, các quyết định giao kế hoạch, chương trình hành động của UBND Thành phố và của HĐND - UBND cấp huyện về phát triển KTXH năm 2024.

b) Bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát thực tiễn và có so sánh với kết quả thực hiện của năm 2023; nêu rõ những kết quả đạt được (đặc biệt là thành tựu nổi bật của năm 2024), khó khăn, hạn chế; phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với những hạn chế, yếu kém và rút ra bài học kinh nghiệm.

c) Đánh giá hiệu quả các giải pháp phục hồi và phát triển KTXH theo Kế hoạch hành động số 91/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

## 2. Xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025

a) Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ, chính xác tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024; dự báo tình hình trong nước, khu vực, thế giới có ảnh hưởng lớn đến phát triển KTXH nói chung và từng ngành, lĩnh vực (đối với cấp Thành phố), phát triển KTXH của quận, huyện, thị xã (đối với cấp huyện) nói riêng; từ đó xác định mục tiêu phát triển của Kế hoạch năm 2025 phù hợp, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết Đại hội XVII của Đảng bộ Thành phố, các Chương trình của Thành ủy, Nghị quyết của HĐND Thành phố (đối với cấp Thành phố), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận, huyện, thị xã, các chương trình của cấp ủy, Nghị quyết của HĐND cấp huyện (đối với cấp huyện) về phương hướng phát triển KTXH 2021-2025 và phù hợp với Chiến lược phát triển KTXH thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, các mục tiêu, định hướng và giải pháp đề ra phải bám sát, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ các nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ Thành phố và nghị quyết HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025; triệt để phân cấp, phân quyền, đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, phù hợp với khả năng thực hiện; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư theo phương thức hợp tác công tư, phát huy tính tự lực, tự cường của các cơ quan, đơn vị, gắn kết chặt chẽ giữa Kế hoạch phát triển KTXH và Kế hoạch đầu tư công; quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025.

c) Kế hoạch của ngành, lĩnh vực và của UBND các quận, huyện, thị xã phải phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch, chiến lược và Kế hoạch 5 năm phát triển KTXH, Kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực (của Thành phố), Kế hoạch 5 năm phát triển KTXH của địa phương (đối với các quận, huyện, thị xã); phù hợp với đặc điểm, trình độ phát triển của từng ngành, từng địa phương; bám sát những dự báo, đánh giá tình hình và bối cảnh KTXH trong giai đoạn tới; đảm bảo kế thừa những thành quả đã đạt được, có đổi mới và tiếp thu, tiếp cận xu hướng phát triển chung của khu vực và thế giới cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH.

d) Việc đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực phụ trách: (i) Phải thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện (Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ), trường hợp chỉ tiêu đề xuất không thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, phải có định nghĩa, khái niệm, phương pháp tính rõ ràng; phải đảm bảo tính chính xác, đồng bộ và thống nhất về thông tin, số liệu thống kê trên phạm vi cả nước, phục vụ tốt công tác theo dõi, đánh giá, so sánh và xây dựng kế hoạch và bảo đảm nguồn lực thực hiện trên nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả; (ii) Bảo đảm khả năng thu thập thông tin, theo dõi liên tục, đánh giá định kỳ; không đề xuất các chỉ tiêu chuyên ngành, phức tạp, chủ yếu phục vụ mục đích nghiên cứu; (iii) Bảo đảm tính khả thi, dễ hiểu, có khả năng so sánh với dữ liệu quá khứ; (iv) Bảo đảm tính gắn kết chặt chẽ và phản ánh trực tiếp tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu; (v) Phù hợp với thông lệ.

e) Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể về nội dung, thời gian, tiến độ thực hiện và hoàn thành; cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, cá thể hóa trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch**

Xây dựng hệ thống chỉ tiêu Kế hoạch và báo cáo định kỳ tháng, quý, năm về kết quả thực hiện chỉ tiêu Kế hoạch thực hiện trên môi trường mạng, qua Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành và Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố.

## **II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2025**

Các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã căn cứ yêu cầu tại mục I phần A, dự thảo Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 với các nội dung chủ yếu:

### **1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024**

Trên cơ sở tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch cập nhật đến thời điểm báo cáo, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức đánh giá và ước thực hiện kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 trong ngành, lĩnh vực và địa phương. Nội dung đánh giá phải đầy đủ, thực chất, chính xác các kết quả đạt được (nêu rõ thành tựu nổi bật của năm 2024), những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân để có biện pháp khắc phục, trong đó có đánh giá các tác động của thiên tai, dịch bệnh, xung đột quân sự Nga - Ucraina, lạm phát, biến động giá cả hàng hóa khu vực và thế giới... đến ngành, lĩnh vực và địa phương. Cụ thể:

a) Các sở, ban ngành đánh giá theo Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 27/11/2023 Hội nghị lần thứ 14 Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII; các nghị quyết của HĐND Thành phố ngày 08/12/2023: số 31/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024; số 40/NQ-HĐND về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2024, các nhiệm vụ được UBND Thành phố giao tại: (i) Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024; (ii) Chương trình hành động số 04/CTr-UBND ngày 14/3/2024 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH, dự toán NSNN và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024; (iii) Kế hoạch hành động số 91/KH-UBND ngày 21/3/2022 thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; các kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; trong đó, báo cáo đầy đủ việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao (Biểu chỉ tiêu chủ yếu tại *Phụ lục 01*).

b) UBND quận, huyện, thị xã đánh giá theo các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết của Đảng bộ và HĐND quận, huyện, thị xã về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024; các nhiệm vụ được UBND Thành phố giao tại: Quyết định số 6336/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024, Chương trình hành động số 04/CTr-UBND ngày 14/3/2024 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế

hoạch phát triển KTXH, dự toán NSNN và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024; Kế hoạch hành động số 91/KH-UBND ngày 21/3/2022 thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình (Biểu chỉ tiêu chủ yếu tại *Phụ lục 02*).

## **2. Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025**

Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 được xây dựng trong bối cảnh tình hình thế giới dự báo tiếp tục chuyển biến nhanh, khó lường. Hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, chiến tranh thương mại, phân tách chuỗi cung ứng, trừng phạt về kinh tế, chạy đua về khoa học công nghệ ngày càng gia tăng. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển mạnh mẽ, ngày càng trở thành xu thế rõ nét, đem lại cả thách thức và thời cơ, đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với mọi quốc gia, dân tộc. Thế và lực của đất nước sau gần 40 năm đổi mới đã lớn mạnh hơn cả về quy mô và sức cạnh tranh; tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo; nhiều dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia đưa vào khai thác; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; vị thế, uy tín của nước ta tiếp tục được nâng lên. Các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã cần nghiên cứu, xác định các vấn đề cơ bản của Kế hoạch phát triển KTXH và phát triển ngành, lĩnh vực năm 2025, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

a) *Bối cảnh kế hoạch phát triển KTXH năm 2025*, bao gồm nhận định, phân tích những cơ hội, thuận lợi, thách thức, rủi ro của ngành, lĩnh vực, địa phương, lưu ý những vấn đề như: ảnh hưởng của xung đột quân sự Nga - Ucraina, dải Gaza, Biển Đỏ, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, tình hình lạm phát, điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn, biến động giá cả hàng hóa, nguyên vật liệu, xu hướng dịch chuyển dòng vốn, chuỗi cung ứng toàn cầu, các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh mạng...

b) *Mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu chủ yếu* Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025.

c) *Mục tiêu, chỉ tiêu phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương (Biểu chỉ tiêu chủ yếu tại Phụ lục 01, 02 kèm theo)*; lưu ý các cân đối lớn; dự báo khả năng thực hiện hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025.

d) Đề xuất nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu năm 2025 (*Biểu mẫu tại Phụ lục 03 kèm theo*) phải nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, đồng thời phải phù hợp với điều kiện thực tiễn và trình độ phát triển của ngành, lĩnh vực và địa phương; trong đó, khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra tại Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ và tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo các nghị quyết, chương trình về phát triển KTXH 5 năm 2021-2025 của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố (nghị quyết, chương trình của quận,

huyện, thị uỷ và HĐND, UBND cấp huyện). Một số ngành, lĩnh vực cụ thể, cần lưu ý:

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh, thí điểm các mô hình điển hình về chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực; tập trung hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm năm chấn quan trọng của Đất nước và Thủ đô: 95 năm Ngày Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 50 năm Ngày Giải phóng Miền nam thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 80 năm Ngày Cách mạng Tháng tám và Quốc khánh 2/9;....

- Phát triển du lịch bền vững, các sản phẩm du lịch mới, có giá trị gia tăng cao; hệ sinh thái du lịch thông minh gắn với chuyển đổi số ngành du lịch; tổ chức Đại hội Thể dục thể thao Thủ đô các cấp lần thứ 11.

- Tiếp tục tái cơ cấu ngành Công Thương; phát triển hạ tầng và thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại; cơ cấu ngành lại nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030; thực hiện hiệu quả Đề án khai thác nguồn lực đất đai để tạo vốn phát triển KTXH Thành phố giai đoạn 2021-2025 và đẩy mạnh công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để tăng nguồn thu từ đất phục vụ các mục tiêu phát triển KTXH của Thành phố. Rà soát, lập kế hoạch và thực hiện di dời các cơ sở sản xuất theo quy hoạch. Ứng dụng công nghệ hiện đại, tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát và dự báo, xây dựng kịch bản phòng, chống, xử lý ô nhiễm môi trường.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Bảo hiểm. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Xây dựng Chính quyền Thành phố và cơ quan hành chính các cấp đoàn kết, thống nhất, liêm chính, dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương; bám sát thực tiễn, hành động thiết thực, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban ngành, UBND quận, huyện, thị xã và thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy trình; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực thi trách nhiệm giải trình, bảo đảm công khai, minh bạch; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tự lực, tự cường, đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt, hiệu quả trong hành động. Thường xuyên kiểm tra, xem xét, xử lý những cán

bộ sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; chú trọng giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

- Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực một cách hiệu quả và không hình thức, trước hết là trong hệ thống hành chính nhà nước; kiên quyết ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030; ổn định chính trị, xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân; kiểm soát, giảm số vụ tai nạn giao thông, cháy, nổ.

- Tích cực, chủ động hợp tác phát triển với các tỉnh, thành phố trong cả nước và hội nhập quốc tế.

## **B. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2025, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NSNN 3 NĂM 2025-2027**

Năm 2025 là năm cuối triển khai các Nghị quyết của Quốc hội, HĐND Thành phố về kế hoạch 5 năm 2021-2025, là năm quyết định hoàn thành việc thực hiện các mục tiêu phát triển KTXH và tài chính - ngân sách 05 năm 2021-2025. Theo đó, mục tiêu cho công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027 của Thành phố là: Xây dựng dự toán NSNN năm 2025 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027 theo hướng tích cực, linh hoạt, chủ động và mở rộng có trọng tâm, trọng điểm, gắn với việc triển khai Luật Thủ đô (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua, phù hợp với thực tiễn và các dự báo phát triển KTXH của Thành phố, tình hình trong nước và trên thế giới; phấn đấu thực hiện đến mức cao nhất các mục tiêu tài chính - ngân sách nhà nước năm 2025 và giai đoạn 2021-2025. Thực hiện điều hành tài chính – ngân sách chủ động, linh hoạt, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng của Thủ đô, các ưu tiên phát triển KTXH nhằm thực hiện cao nhất các mục tiêu kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 và tạo tiền đề thuận lợi cho giai đoạn tiếp theo.

Nhiệm vụ xây dựng dự toán NSNN năm 2025 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027 của Thành phố cần tập trung vào những nội dung trọng tâm sau:

### **I. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng dự toán thu, chi ngân sách địa phương (NSĐP) năm 2025 phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH của Thành phố năm 2025, giai đoạn 2021-2025; kế hoạch tài chính 5 năm của Thành phố, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi theo đúng quy định của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố); chế độ, chính sách chi NSNN, bảo đảm đủ nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương và Thành phố đã ban hành.

## **1. Đối với dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025**

Dự toán thu NSNN năm 2025 phải được xây dựng theo đúng chính sách, chế độ hiện hành, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời các nguồn thu của NSNN, đi đôi với phân tích, dự báo tình hình kinh tế, tài chính thế giới và trong nước cũng như của Thành phố để đánh giá sát khả năng thực hiện thu NSNN năm 2024 cũng như dự toán năm 2025; xây dựng dự toán trên cơ sở tổng hợp toàn bộ các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác trên địa bàn theo quy định tại Điều 7 của Luật NSNN và các quy định pháp luật có liên quan. Tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật về hỗ trợ thuế, phí, lệ phí và thực hiện lộ trình cắt giảm thuế để thực hiện các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế; tăng, giảm thu ngân sách khi Chính phủ thực hiện các nghĩa vụ đã cam kết với nhà đầu tư nước ngoài cũng như việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu. Cơ quan thuế, hải quan chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính, kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường, UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan của Thành phố chấp hành nghiêm việc lập dự toán thu ngân sách và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố trong việc xây dựng dự toán thu NSNN. Yêu cầu lập dự toán thu NSNN tích cực, sát thực tế, tổng hợp đầy đủ các khoản thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu, không dành dư địa để địa phương giao chỉ tiêu phần đầu thu; phân tích đánh giá cụ thể những tác động ảnh hưởng đến dự toán thu NSNN năm 2025 theo từng địa bàn, lĩnh vực thu, khoản thu, sắc thuế. Căn cứ tỷ lệ phân chia các khoản thu phân chia giữa NSTW và NSDP đã được Quốc hội thông qua dự toán năm 2024 và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025 tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố để xác định dự toán thu ngân sách được hưởng năm 2025 của ngân sách từng cấp chính quyền địa phương của Thành phố đảm bảo đúng quy định Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Tiếp tục quyết liệt thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hoá công tác quản lý thu; tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, nhất là chống thất thu thuế trong kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản; quản lý có hiệu quả các nguồn thu mới phát sinh trong điều kiện phát triển kinh tế số, giao dịch điện tử xuyên biên giới; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế.

Phân đầu dự toán thu nội địa năm 2025 không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước bình quân tăng tối thiểu khoảng 5-7% so với đánh giá ước thực hiện năm 2024 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách), mức tăng trưởng tại từng địa phương phù hợp với tăng trưởng kinh tế và nguồn thu phát sinh tại từng địa bàn trên cơ sở có tính đến cả yếu tố tăng cường quản lý thu, chống thất thu và thu hồi nợ thuế. Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2025 tăng bình quân khoảng 4-6% so với đánh giá ước thực hiện năm 2024.

Toàn bộ số thu sắp xếp lại, xử lý tài sản công (trong đó có nhà, đất), số thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng và số thu từ khai thác quỹ đất, mặt nước (sau khi trừ đi các chi phí có

liên quan) phải được lập dự toán đầy đủ và thực hiện nộp NSNN theo đúng quy định của pháp luật.

Thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

## **2. Đối với dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025**

Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng dự toán chi NSNN năm 2025 đảm bảo các quy định của pháp luật; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên NSNN được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, gắn với việc đẩy mạnh sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đầu mối khu vực sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII), Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (Kết luận số 28-KL/TW) và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 (Kết luận số 40-KL/TW), Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/01/2018 của Thành ủy Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 14/4/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị; kinh phí về chế độ tiền lương mới, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội từ ngày 01/7/2024.

Bảo đảm nguồn lực để tiếp tục triển khai chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII) và Nghị quyết số 104/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV.

Quản triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng NSNN; xây dựng dự toán sát khả năng thực hiện phân bổ trước ngày 31 tháng 12, hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau. Chủ động rà soát các chính sách, nhiệm vụ trùng lặp, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2025. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành. Sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.



Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chủ động xây dựng dự toán chi ngân sách quận, huyện, thị xã trên cơ sở nguồn thu ngân sách quận, huyện, thị xã được hưởng theo phân cấp tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố, số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp Thành phố cho ngân sách quận, huyện, thị xã xác định bằng số được giao năm 2024 (nếu có), số bổ sung từ ngân sách cấp Thành phố cho ngân sách quận, huyện, thị xã để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025 sau khi đã sử dụng nguồn cải cách tiền lương theo quy định của quận, huyện, thị xã (nếu có). Căn cứ mục tiêu của kế hoạch phát triển KTXH cả giai đoạn 2021-2025, trong đó bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2025 của quận, huyện, thị xã; ước thực hiện các nhiệm vụ thu - chi ngân sách của quận, huyện, thị xã năm 2024 để xây dựng dự toán chi NSDP chi tiết từng lĩnh vực chi theo quy định của Luật NSNN, đảm bảo ưu tiên bố trí đủ dự toán nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ đã cam kết, chế độ chính sách đã ban hành.

Trong đó, lưu ý một số nội dung sau:

### *2.1. Đối với chi đầu tư phát triển*

#### *a) Các nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, nhiệm vụ giải pháp chung*

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2025 bao gồm dự toán chi cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền giao và dự toán chi cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, trong đó đề nghị:

- Bám sát, cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, các khâu đột phá của Thành phố, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên, bảo đảm cơ cấu đầu tư hài hoà, hợp lý, hiệu quả giữa các địa bàn, lĩnh vực, vừa gia tăng động lực tăng trưởng, vừa bảo đảm an sinh xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh đất nước, Thủ đô.

- Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công; đánh giá thực hiện năm 2024 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển năm 2025, chi tiết nguồn cân đối ngân sách địa phương, bao gồm: chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong nước, chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết, chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương (nếu có); dự toán chi các dự án sử dụng nguồn vốn ngoài nước (vốn vay, vốn viện trợ), trên cơ sở đó bố trí đủ vốn đối ứng thuộc trách nhiệm của địa phương.

- Xây dựng kế hoạch phải phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của NSNN trong năm; phù hợp với phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025, kế hoạch và tiến độ triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, kế hoạch Tài chính quốc gia, vay và trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch đầu tư công năm 2025 bố trí cho các nhiệm vụ, dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án, bảo đảm phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2024; cương quyết khắc phục tình trạng phân bổ vốn

manh mún, dàn trải, kém hiệu quả, giao vốn nhưng không phân bổ hết nguồn vốn được giao, đảm bảo tiến độ phân bổ, giao kế hoạch chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án theo đúng quy định.

- Bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025. Cụ thể:

- + Bố trí đủ vốn để thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước theo quy định của pháp luật (nếu có), hoàn trả ngân sách các cấp (nếu có);

- + Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025, vốn tham gia vào các dự án PPP, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ cấp bù lãi suất, phí quản lý, cấp vốn điều lệ cho ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- + Bố trí đủ vốn cho các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm của Thành phố, dự án kết nối, có tác động lan tỏa, liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển KTXH nhanh, bền vững theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- + Đối với vốn nước ngoài, số vốn bố trí phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, cam kết với nhà tài trợ; ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án kết thúc hiệp định vay nước ngoài trong năm 2025 và không có khả năng gia hạn.

- + Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

- Bố trí kinh phí để thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản nợ vay của ngân sách địa phương phải trả khi đến hạn.

- Bố trí dự toán chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng KTXH, Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới.

- Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết: Các địa phương dự toán sát nguồn thu xổ số kiến thiết (bao gồm cả số thu được phân chia từ hoạt động xổ số điện toán) và tiếp tục sử dụng toàn bộ nguồn thu từ xổ số kiến thiết cho đầu tư phát triển, trong đó ưu tiên để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp (bao gồm cả mua sắm thiết bị dạy học phục vụ chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông) và lĩnh vực y tế; phần còn lại ưu tiên bố trí thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phát triển quan trọng, cấp bách thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

*b) Các nhiệm vụ lưu ý tập trung, quyết liệt triển khai trong xây dựng kế hoạch đầu tư ngân sách nhà nước năm 2025 của Thành phố*

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, tham mưu

cân đối kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2025. Trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu phương án phân bổ kế hoạch vốn cho các chương trình, dự án, trong đó đảm bảo cân đối đủ kế hoạch vốn cho các dự án trọng điểm, dự án đường vành đai 4, các dự án thuộc Kế hoạch 03 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích.

- Đối với việc hoàn trả ngân sách các cấp: Các quận, huyện, thị xã báo cáo đầy đủ, đề xuất: ngân sách cấp Thành phố hoàn trả ngân sách các quận, huyện đã ứng thực hiện các nhiệm vụ chi cấp Thành phố; hoàn trả ngân sách Thành phố đã ứng cho các quận, huyện thực hiện theo quy định.

- Về nợ xây dựng cơ bản: Các đơn vị báo cáo đầy đủ nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công, tình hình thực hiện thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, trách nhiệm tập thể, cá nhân để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có).

- Đối với các dự án công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025:

- + Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và các chủ đầu tư phối hợp với các sở, ngành có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư của các công trình trọng điểm (phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đấu thầu...). Rà soát kỹ lưỡng, đề xuất kế hoạch vốn năm 2025 của các công trình trọng điểm đảm bảo đáp ứng theo đúng tiến độ và khả năng hấp thụ vốn của các dự án.

- + Các Sở chuyên ngành bám sát tình hình triển khai, thực hiện, đôn đốc các Chủ đầu tư, đơn vị được giao nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ và tháo gỡ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các công trình trọng điểm.

- Đối với việc thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện (các dự án thuộc Chương trình mục tiêu (CTMT) quốc gia, Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích; các dự án lĩnh vực hạ tầng kinh tế, kỹ thuật, nhà văn hoá thôn đang được ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu, ban chỉ huy quân sự cấp xã,...):

- + Việc đầu tư các dự án phải đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, thiết thực với người dân và xã hội; sử dụng vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ đảm bảo đúng mục tiêu, nguyên tắc được hỗ trợ; triển khai thận trọng đối với tu bổ các di tích đảm bảo gìn giữ, bảo tồn nguyên vẹn giá trị lịch sử, văn hoá sau tu bổ.

- + Các quận, huyện, thị xã rà soát, báo cáo việc cân đối bố trí vốn ngân sách cấp huyện đối ứng để thực hiện các dự án ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, kế hoạch vốn đã bố trí hàng năm trong giai đoạn 2021-2024 và dự kiến năm 2025. Xác định nguồn lực khả thi để bố trí kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025, kế hoạch vốn năm 2025 (báo cáo rõ từng nguồn vốn). Đồng thời, yêu cầu báo cáo kết quả việc thực hiện Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích đóng góp để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII.

- + Các huyện, thị xã làm việc với các Sở chuyên ngành (Y tế, Văn hoá và Thể thao, Giao thông vận tải) rà soát kỹ khả năng thực hiện của các dự án trong giai

đoạn 2021-2025 đối với các dự án thuộc Kế hoạch 3 lĩnh vực, hạ tầng kinh tế, nhà văn hoá thôn có vướng mắc, không triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025; đề xuất nhu cầu giảm kế hoạch vốn trung hạn, năm 2025 nếu có.

- Đối với các dự án cơ bản hoàn thành, đang thực hiện thanh quyết toán:

+ Các chủ đầu tư, UBND các quận, huyện thị xã rà soát, tổng hợp và hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh quyết toán của các dự án cấp Thành phố đã hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành gửi Sở Tài chính để được xem xét, phê duyệt quyết toán theo quy định (đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư danh sách, giá trị đề nghị thanh quyết toán để theo dõi, tổng hợp chung).

+ Giao Sở Tài chính đôn đốc các chủ đầu tư, UBND các quận huyện thị xã khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ thanh quyết toán các dự án hoàn thành để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị và theo dõi, Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu vốn thanh quyết toán năm 2025 của các dự án cấp Thành phố, báo cáo UBND Thành phố, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để xây dựng kế hoạch năm 2025 sát với thực tế, tình hình triển khai thực hiện và khả năng cân đối vốn.

- Các đơn vị khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư để đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn năm 2025, gồm cả dự án mới và dự án chuyển tiếp.

## 2.2. Đối với chi thường xuyên

Trong xây dựng dự toán chi thường xuyên năm 2025, yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và các quận, huyện, thị xã lưu ý một số nội dung sau:

- Đẩy mạnh sắp xếp bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII gắn với thực hiện hiệu quả lộ trình tinh giản biên chế và giảm quỹ lương tương ứng với giảm biên chế hành chính theo Kết luận số 28-KL/TW, Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/01/2018 của Thành ủy Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 14/4/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị; đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiên quyết cắt giảm các khoản chi thường xuyên không thực sự cần thiết, cấp bách như: đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị; hạn chế tối đa mua sắm xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền, tiếp tục thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công theo quy định.

- Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, xây dựng dự toán chi đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở định hướng tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên tiếp tục xây dựng dự toán chi NSNN năm 2025 giảm tối thiểu 3% chi hỗ trợ trực tiếp từ NSNN so với dự toán năm 2024, giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ NSNN theo đúng Nghị quyết số 19-NQ/TW; các đơn vị sự nghiệp

công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên giảm tối thiểu 2% chi trực tiếp từ NSNN so với dự toán năm 2024 trừ các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu do NSNN đảm bảo.

Đối với dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ, các nhiệm vụ đặc thù phát sinh không thường xuyên khác: thực hiện lập, tổng hợp dự toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào chế độ tiền lương, lương hưu, trợ cấp đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định thực hiện trong năm 2024 để rà soát, lập dự toán cho năm 2025, chi tiết quỹ lương, các khoản đóng góp, các chính sách, chế độ chi cho con người, kèm theo mức tăng, giảm cụ thể; các kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế (nếu có).

*2.3. Đối với các khoản chi thực hiện các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong dự án đã đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản, trang thiết bị máy móc:* thực hiện theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội, Luật Thủ đô (sửa đổi) sau khi được Quốc hội ban hành và các quy định có liên quan.

#### *2.4. Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG)*

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung các chương trình mục tiêu quốc gia theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền, văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng, khả năng triển khai thực hiện trong năm 2024, lũy kế số đã thực hiện 04 năm 2021-2024, số kiểm tra đã được thông báo và cơ chế tài chính thực hiện đã được phê duyệt, cơ chế phân cấp thực hiện, các cơ quan, đơn vị của Thành phố được giao quản lý chương trình chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và cơ quan thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2024 của từng chương trình chi tiết theo từng cơ quan, đơn vị và từng quận, huyện, thị xã, vốn đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên theo từng lĩnh vực chi NSNN, theo từng dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động, nội dung thành phần của chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng quy định, báo cáo UBND Thành phố gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và cơ quan chủ quản chương trình theo quy định. Trên cơ sở đó tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, thể hiện rõ các kết quả, tồn tại, vướng mắc và nguyên nhân.

*2.5. Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ*

- Thực hiện lập dự toán NSNN năm 2025 theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công, Nghị quyết của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát chặt chẽ kế hoạch sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Kiên quyết loại bỏ các dự án không thật sự cần thiết, kém hiệu quả. Bố trí dự toán chi NSNN từ nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng đáp ứng nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án sử dụng vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện lập dự toán các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài phải chi tiết vốn vay, vốn viện trợ, vốn đối ứng; phân định theo tính chất chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp; phân định rõ dự án cấp phát hoặc vay lại hoặc hỗn hợp (cấp phát, vay lại) và chi tiết mức vốn cho từng phần. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp cả cấp phát và vay lại phải làm rõ mức vốn cho từng phần. Không bố trí vốn vay cho các nhiệm vụ chi thường xuyên.

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai thực hiện chương trình, dự án rà soát, báo cáo tình hình thực hiện, số dự kiến giải ngân, rút vốn năm 2024, lập dự toán kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn viện trợ, vốn đối ứng năm 2025 đảm bảo các yêu cầu nêu trên, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp dự toán NSNN trình cấp có thẩm quyền quyết định.

#### *2.6. Đối với vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài cho địa phương thuộc nguồn thu NSNN*

Việc xây dựng dự toán thu/chi NSNN năm 2025 đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài cần căn cứ và bám sát vào tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2024; hồ sơ, văn kiện khoản viện trợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; văn bản cam kết tài trợ của nhà tài trợ nước ngoài hoặc điều ước quốc tế, thỏa thuận viện trợ ký kết với nhà tài trợ (nếu có) theo quy định pháp luật về quản lý nguồn vốn viện trợ của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, tiến độ triển khai thực tế của các khoản viện trợ, khả năng phát sinh và thực hiện các khoản viện trợ mới trong năm, hạn chế tình trạng thiếu dự toán dẫn đến phải trình cấp thẩm quyền bổ sung hoặc thực hiện không hết dẫn đến phải hủy dự toán hoặc chuyển nguồn. Quá trình xây dựng dự toán thu/chi NSNN đối với vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài, chủ chương trình/dự án/phi dự án và cơ quan dự toán cấp I (cơ quan chủ quản) cần phân định rõ tính chất chi đầu tư và chi thường xuyên, chi tiết từng nội dung/ lĩnh vực chi theo quy định về quản lý ngân sách nhà nước để đáp ứng các yêu cầu quản lý.

2.7. Việc xây dựng dự toán số bội chi/bội thu, kế hoạch vay, trả nợ gốc và trả nợ lãi, phí của NSDP thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn.

2.8. Ngân sách các cấp bố trí dự phòng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.9. Dự toán chi trả nợ lãi, phí và chi phí khác: Xây dựng dự toán thành một mục chi riêng trong chi cân đối ngân sách cấp Thành phố, đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời các khoản nợ đến hạn; kèm theo thuyết minh mức chi trả chi tiết theo từng nguồn vốn vay (nếu có), gồm: nguồn vay nước ngoài Chính phủ vay về cho địa phương vay lại, tín dụng phát triển, phát hành trái phiếu chính quyền địa phương.

2.10. Về chi NSNN cho các doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện theo Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp; pháp luật về ngân sách nhà nước.

2.11. Các nhiệm vụ chi đầu tư từ nguồn xử lý, sắp xếp nhà đất của các cơ quan, đơn vị của Thành phố lập dự toán theo đúng quy định, nguyên tắc, tiêu chí đầu tư tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền. Cơ quan, đơn vị của Thành phố có dự án đầu tư từ nguồn xử lý, sắp xếp nhà đất thực hiện tổng hợp vào dự toán ngân sách các nhiệm vụ chi liên quan đến chi đầu tư nguồn xử lý, sắp xếp nhà đất của các cơ quan, đơn vị của Thành phố theo quy định (nếu có).

## **II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NSNN 03 NĂM 2025-2027**

Trên cơ sở các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 07-NQ/TW, Kết luận số 28-KL/TW, Kết luận số 40-KL/TW của Bộ Chính trị và các Nghị quyết: số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW, số 27-NQ/TW, số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, 7 (Khóa XII) về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập, cải cách tiền lương và bảo hiểm xã hội, Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/01/2018 của Thành ủy Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 14/4/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị; căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn, Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Thành phố trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định; Nghị quyết 104/2023/QH15; dự toán năm 2025 và tạm giả định các quy định trong thời kỳ ổn định hiện hành:

(1) *Cục Thuế, Cục Hải quan Hà Nội và Sở Kế hoạch và Đầu tư* xây dựng kế hoạch thu ngân sách, kế hoạch phát triển KTXH và kế hoạch chi đầu tư phát triển 03 năm 2025-2027 gửi Sở Tài chính để tổng hợp.

(2) *Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I* thuộc Thành phố thực hiện lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027 thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017.

(3) *Các quận, huyện, thị xã* xây dựng kế hoạch chi tiết, đề xuất số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp Thành phố cho ngân sách cấp quận, huyện, thị xã trong thời gian 03 năm 2025 - 2027, chi tiết theo từng năm và từng nhiệm vụ, chương trình, dự án, gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

(4) *Sở Tài chính* triển khai xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027 của Thành phố trên cơ sở tổng hợp kế hoạch phát triển KTXH, kế hoạch thu chi NSNN 03 năm 2025 - 2027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế, Cục Hải quan Thành phố và các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. VỀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2025**

#### **1. Các sở, ban ngành và UBND các quận, huyện, thị xã:**

a) *Các sở, ban ngành* hướng dẫn và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 của ngành mình; *UBND các quận,*

*huyện, thị xã* hướng dẫn các phòng, ban, trung tâm và UBND xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 của địa phương mình.

*b) Chi cục Thống kê quận, huyện, thị xã* cung cấp số liệu thống kê cấp huyện để phục vụ xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế và các chỉ tiêu phát triển quận, huyện, thị xã năm 2025.

*c) Cập nhật bộ chỉ tiêu tổng hợp* báo cáo định kỳ về KTXH phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố (Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 10/11/2022) trong quá trình xây dựng, giao kế hoạch năm 2024 và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ tháng, quý, 6 tháng và năm 2025.

*d) Khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác xây dựng, giao kế hoạch năm 2024*, trong đó phải tuân thủ quy trình xây dựng kế hoạch hàng năm và đảm bảo thời gian hoàn thành và gửi dự thảo Kế hoạch vòng 1, vòng 2 cho cơ quan tổng hợp; các chỉ tiêu giao thêm, giao cao hơn Thành phố giao phải có giải pháp cụ thể để thực hiện hoàn thành; phải phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành nhằm cập nhật kết quả thực hiện chỉ tiêu, xây dựng chỉ tiêu kế hoạch phải bám sát thực tế...

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 4487/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024 về việc đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 và những quy định trong Chỉ thị này để hướng dẫn cụ thể về nội dung, hệ thống chỉ tiêu (Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 10/11/2022) và tiến độ xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025; Xây dựng Đề cương báo cáo "Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 của Thành phố".

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành tính toán, xây dựng các phương án tăng trưởng kinh tế năm 2025, tổng hợp các cân đối lớn và tổng hợp dự thảo Báo cáo "Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 của Thành phố" gửi UBND Thành phố.

**3. Cục Thống kê Hà Nội:** Cung cấp số liệu GRDP của Thành phố các quý và năm 2024; hệ thống số liệu thống kê cấp tỉnh để phục vụ xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế và các chỉ tiêu phát triển năm 2025.

**4. Văn phòng UBND Thành phố** duy trì, đảm bảo hoạt động thông suốt: (i) Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành và (ii) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố để phục vụ hiệu quả việc xây dựng Kế hoạch năm 2025 và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ tháng, quý, năm 2025.

**5. Các Tổng công ty nhà nước trực thuộc Thành phố:** Báo cáo Kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2025 của đơn vị theo quy định.

## **II. VỀ XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2025, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NSNN 3 NĂM 2025 -2027**

**1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính** căn cứ chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và những quy định trong Chỉ thị này, ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung và tiến độ xây dựng dự toán NSNN năm



2025, Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

**Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã** hướng dẫn và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Dự toán NSNN năm 2025, Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027 và Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của cấp mình, đơn vị mình; tổng hợp báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định tại Chỉ thị này và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

**2.** Căn cứ các Quyết định của Bộ Chính trị số 71-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026, số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022 - 2026, **Sở Nội vụ** chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã khẩn trương xác định biên chế năm 2025 của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội thuộc phạm vi quản lý làm cơ sở đề xuất dự toán NSNN năm 2025 và Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027, gửi cơ quan tài chính các cấp để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố theo quy định của Luật NSNN.

Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW và Kết luận 28-KL/TW, Kết luận số 40-KL/TW, Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 25/01/2018 của Thành ủy Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 14/4/2022 của Thành ủy Hà Nội thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị; tình hình thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập đến hết năm 2024, kế hoạch năm 2025 được cấp thẩm quyền giao, dự kiến kế hoạch năm 2026-2027, tổng hợp vào dự toán NSNN năm 2025 và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2025-2027 theo quy định.

Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty nhà nước; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng NSNN có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chỉ thị này. /.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ban ngành, Tổng Cty, hội, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP,
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH.

(để  
báo  
cáo)



**CHỦ TỊCH**

**Trần Sỹ Thanh**



T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	2020	KH 2021-2025	2021	2022	2023	KH 2024	Ư' TH 6T (thời điểm BC)	Ư' TH 2024	KH 2025	Chủ trì
16	Tỷ lệ trường CL đạt chuẩn quốc gia	%										Sở GD&ĐT
	- Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia được công nhận mới (lần đầu)	Trường										
	- Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia được công nhận lại	Trường										
17	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%										Sở VH&TT
18	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%										
19	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%										
20	Tổng diện tích sàn nhà ở phát triển mới theo dự án	m2										Sở XD
21	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%										
	- Khu vực đô thị	%										
	- Khu vực nông thôn	%										
22	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày											Sở TNMT
	- Khu vực đô thị	%										
	- Khu vực nông thôn	%										
23	Xử lý ô nhiễm môi trường											Sở CT
23.1	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng											
	- Đối với CCN xây dựng mới	%										
	- Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động	%										
23.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%										Sở TNMT
23.3	Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về MT	%										Sở Y tế
23.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%										Sở Xây dựng
24	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%										Sở GTVT
25	Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới tăng thêm	Xã										Sở NN&PTNT
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	Xã										
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	Xã										
...	Chỉ tiêu bổ sung *	...										...

Ghi chú \*: Nêu rõ mục tiêu đề ra và các văn bản giao mục tiêu

[illegible]

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	2020	KH 2021-2025	2021	2022	2023	KH 2024	ƯTH 6T (thời điểm BC)	ƯTH 2024	KH 2025
	vững danh hiệu "Làng văn hóa"										
14	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%									
15	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%									
	- Khu vực đô thị	%									
	- Khu vực nông thôn	%									
16	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày										
	- Khu vực đô thị	%									
	- Khu vực nông thôn	%									
17	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	Xã									
18	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	Xã									
...	Chỉ tiêu bổ sung *	...									

*Ghi chú* \*: Nêu rõ mục tiêu đề ra và các văn bản giao mục tiêu



**Phụ lục 03: Đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025**  
**Của .....** (Sở, ban ngành, UBND quận, huyện, thị xã)  
 (Kể từ theo Quyết định số /CT-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND Thành phố)

T T	Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lãnh đạo UBND TP chỉ đạo	Cấp trình	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
1	...						
2	...						
3	...						
4	...						
5	...						